TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 549/2021/HS-PT
Ngày: 21 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Mười

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn

Bà Trần Thị Thu Thủy

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thúy -Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dâncấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 200/2021/TLPT-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Đậu Đức Mdo có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2021/HSST ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

1. *Bị cáo bị kháng nghị:* **Đậu Đức M**,sinh ngày 26 tháng 8 năm 1989; tại Nghệ An; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: thôn 9, xã Q, huyện Q1, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đậu Đức K, sinh năm 1943 (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1947; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ, con: chưa có.

Tiền sự: không.

Tiền án:

- Ngày 17/7/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 25/3/2013.

- Ngày 27/11/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2014.

- Ngày 29/9/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 (ba) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 25/3/2017, bị cáo kháng cáo ngày 08/01/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tuyên không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Bị bắt khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 14/4/2020, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 615/PC02 ngày 15/5/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (có mặt)

2. *Người bị hại:*

2.1. Anh Lương Văn P, sinh năm 1968; Địa chỉ: Ấp 6, xã B1, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Địa chỉ tạm trú: nhà trọ số 133, tổ 25, khu phố 6, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2.2. Chị Thái Thị H, sinh năm 1999; Địa chỉ: xóm V, xã H1, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Địa chỉ tạm trú: Tổ 25, khu phố 6, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2.3. Anh Võ Hồng H2, sinh năm 1989

2.4. Chị Nguyễn Thị C1, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ: Thôn 2C, xã E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk; Cùng địa chỉ tạm trú: nhà trọ Số 521/26, tổ 5, khu phố 1, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2.5. Chị Phạm Thị Bình M1, sinh ngày 28/11/2004 (đã chết); Địa chỉ: Tổ G, phường H3, thị xã H3, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện hợp pháp của chị Phạm Thị Bình M1: Ông Phạm L1, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Minh N, sinh năm 1971; Cùng địa chỉ: Tổ dân phố G, phường H3, thị xã H4, tỉnh Thừa Thiên Huế.

*Người đại diện theo ủy quyền của ông L1, bà N:*Anh Nguyễn Văn N1, sinh năm: 1985; Địa chỉ: Tổ 4, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

3. *Người bào chữa cho bị cáo theo luật định:* Luật sư Nguyễn Bá Tùng, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Đậu Đức M là đối tượng đã có 03 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", mới ra tù và không có nghề nghiệp, để có tiền tiêu xài từ ngày 03/4/2020 đến ngày 09/4/2020, M đã thực hiện 04 vụ phạm tội tại phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Hành vi trộm cắp tài sản:

Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ 00 ngày 03/4/2020, Đậu Đức M đi bộ đến dãy nhà trọ số 133, tổ 26, khu phố 6, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai với mục đích trộm cắp tài sản, phát hiện phòng số 3 do anh Lương Văn P, sinh năm 1968, nơi cư trú ấp 6, xã B1, huyện C, tỉnh Đồng Tháp thuê trọ cửa phòng khép hờ không khóa, nên M lén lút dùng tay đẩy nhẹ cửa "đột nhập" vào trong phòng lục tìm tài sản. Phát hiện chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20S trị giá 2.504.000đ (Hai triệu năm trăm lẻ bốn nghìn đồng) của anh P để trên nệm sát bên người, nên lấy trộm điện thoại cất giấu vào trong người rồi bỏ đi. Sau khi phát hiện mất trộm điện thoại, ngày 09/4/2020 anh P đến Công an phường L trình báo, Công an phường tiếp nhận lập hồ sơ ban đầu chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B thụ lý.

Tại kết luận định giá tài sản số 131/TCKH-HĐĐG ngày 13/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B kết luận chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20S, Model: SM-A207F/DS, số sêri: R9AM916PHCI, imei: 358244107898381 có trị giá 2.504.000đ (Hai triệu, năm trăm, lẻ bốn nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 22 giờ 30 ngày 03/4/2020, Đậu Đức M đi đến dãy nhà trọ ông Nguyễn Hữu T1, tổ 25, khu phố 6, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, phát hiện cửa phòng trọ số 1 do chị Thái Thị H, sinh năm 1999, nơi cư trú xóm V, xã H1, huyện Đ, tỉnh Nghệ An làm chủ, cửa phòng khép hờ không khóa, M quan sát xung quanh thấy không có ai, nên lén lút dùng tay đẩy cửa phòng chị H lục tìm tài sản, lợi dụng chị H nằm ngủ, thấy chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 95E1-290.36 trị giá 21.000.000đ (hai mươi mốt triệu đồng) dựng gần cửa ra vào nên lấy trộm đẩy xe ra ngoài cách phòng trọ khoảng 50m, rồi M quay vào phòng chị H và thấy điện thoại đi động hiệu Xiaomi Redmi note 4 Trung Quốc cùng dây cắm xạc điện thoại trị giá 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng) để ở góc phòng nên lấy trộm bỏ vào túi quần đang mặc, thấy ở góc phòng có con dao (loại dao Thái Lan) nên M lấy dao, đồng thời nằm xuống bên cạnh chị H, M dí mũi dao vào vùng mũi chị H, tay M sờ vào xung quanh người chị H để lục tìm tiền bạc, ngay lúc này chị H thức giấc phát hiện M nên đưa tay phải lên phản ứng thì bị mũi dao gây rách da vùng mũi và lòng bàn tay phải gây chảy máu. chị H nói M "anh muốn làm gì tôi thì làm, xin đừng lấy xe mô tô của tôi", nghe vậy M hỏi chị H quê ở đâu, chị H trả lời "quê ở Đ, Nghệ An", nhận ra đồng hương nên M nói chị H "nằm im, tôi đi ra khỏi phòng 5 phút thì mới được đi ra lấy lại xe máy", sau đó M bỏ đi, chị H đi ra lấy lại xe máy dắt vào phòng đóng cửa lại thì phát hiện mất điện thoại di động. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 04/4/2020 chị H mượn điện thoại di động của bạn gọi vào điện thoại di động của mình bị M lấy trộm, thì M nghe máy và chị H xin M trả lại điện thoại, M đồng ý và hẹn chị H ra công viên T2 để trả lại điện thoại di động cùng dây cắm xạc điện thoại cho chị H. Ngày 12/4/2020, chị H đến Công an phường L trình báo toàn bộ sự việc mất trộm tài sản của mình. Công an phường lập hồ sơ tiếp nhận tin báo chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B thụ lý.

Tại Kết luận định giá tài sản số 132/TCKH-HĐĐG ngày 14/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B kết luận chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, Model: Redmi Note 4, Imei: 867787031495348, loại 32GB và xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển số 95E1- 290.36, số máy: 0303602, số khung: 417907 có tổng trị giá 21.800.000đ (Hai mươi mốt triệu, tám trăm nghìn đồng).

Vụ thứ ba: Khoảng 21 giờ 00 ngày 08/4/2020, Đậu Đức M đi bộ đến dãy nhà trọ ông Nguyễn Quốc C2, địa chỉ 521/26, tổ 5, khu phố 1, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, phát hiện cửa phòng trọ số 2 do gia đình anh Võ Hồng H2, sinh năm 1989, nơi cư trú thôn 2C, xã E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk làm chủ cửa khép hờ, nên M lén lút đẩy cửa "đột nhập" vào trong phòng để trộm cắp tài sản, thấy điện thoại di động hiệu Vivo Y91C trị giá 2.151.000đ (Hai triệu một trăm năm mươi mốt nghìn đồng) của anh H2 cắm xạc pin ở gần cửa ra vào nên M lấy trộm, tiếp tục lục tìm tài sản M phát hiện điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro trị giá 1.149.500đ (Một triệu một trăm bốn mươi chín nghìn năm trăm đồng) của chị Nguyễn Thị C1, sinh năm 1993 (vợ anh H2) cắm xạc pin để trên tủ nhựa đựng quần áo trẻ em ở góc phòng nên lấy trộm, xong M bỏ đi. Đến ngày 14/4/2020, anh H2, chị C1 đến Công an phường L trình báo. Công an phường lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B thụ lý.

Tại Kết luận định giá tài sản số 154/TCKH-HĐĐG ngày 22/4/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B kết luận chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y91C và điện thoại nhãn hiệu Samsung J7 Pro có tổng trị giá 3.300.500đ (Ba triệu, ba trăm nghìn, năm trăm đồng).

2. Hành vi giết người và cướp tài sản:

Khoảng gần 04 giờ 00 ngày 09/4/2020, M đi bộ đến khu vực dãy nhà trọ tổ 17K, khu phố 8A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai do anh Bùi Văn T4, sinh năm 1980 làm chủ. Cổng ra vào khu dãy trọ không đóng nên M đứng nhìn vào bên trong khu dãy trọ, thấy ánh đèn điện sáng trong phòng trọ số 8 do chị Phạm Thị Bình M1, sinh ngày 28/11/2004, Nơi cư trú Tổ G, phường H3, thị xã H3, tỉnh Thừa Thiên Huế thuê ở hắt ra ngoài lối đi. Để tránh bị phát hiện, M để đôi dép nhựa hiệu Vduwa màu trắng gần cánh cửa cổng ra vào dãy trọ rồi lén lút đi chân đất thẳng vào phía phòng chị M1. Khi đến sát bên cạnh cửa ra vào phòng trọ chị M1 thì M đứng im nghe ngóng tình hình bên trong phòng, thấy cửa phòng trọ khép hờ không khóa, đèn điện bên trong bật sáng và không có ai, nên M đứng trước cửa phòng lén lút nhìn vào trong thì thấy có điện thoại di động hiệu Oppo F7 màu đỏ của chị M1 để trên tủ lạnh bên trái gần cửa ra vào nên nảy sinh ý định trộm cắp, M bước chân lên trên nền gạch trước cửa phòng trọ rồi sử dụng tay trái lấy trộm chiếc điện thoại hiệu Oppo F7 của chị M1, khi M vừa lấy trộm điện thoại xong thì bị chị M1 đứng ở khu vực bếp ăn gần đó phát hiện nên lấy con dao dài khoảng 20cm cầm ở tay phải đi về phía M và nói "chú đi ra khỏi phòng cháu đi", chị M1 vừa nói vừa đưa con dao quơ về hướng người

M thì bị M sử dụng hai tay chụp con dao trên tay chị M1, hai bên giằng co con dao, chị M1 và M té ngã xuống nền nhà, do M khỏe mạnh hơn nên giật được dao của chị M1 rồi đứng dậy, chị M1 cũng đứng dậy theo thì bị M sử dụng dao đâm liên tiếp 03 (ba) nhát trúng vào ngực trái, cẳm phải và bắp tay phải chị M1 gây thương tích chảy máu, bị đâm chị M1 tri hô "trộm, trộm" nên M cầm dao và điện thoại vừa trộm cắp của chị M1 bỏ chạy thoát. Nghe tiếng tri hô của chị M1, anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1985, nơi cư trú xóm 8, xã Quỳnh Mỹ, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An thuê phòng trọ số 6 (đối diện phòng trọ chị M1) tỉnh dậy đứng nhìn qua cửa sổ phòng trọ nói "có gì vậy bé", chị M1 trả lời "trộm", nghe vậy Anh T3 mở cửa phòng trọ chạy ra, ngay lúc này anh Nguyễn Văn H5, sinh năm 1992 (em ruột Trung) cũng thức dậy chạy theo Anh T3 ra đến đầu dãy trọ nhưng không thấy ai. Anh T3 và anh H5 quay lại thì thấy chị M1 hai tay ôm ngực, máu chảy và ngã bất tỉnh xuống trước cửa phòng trọ, thấy vậy anh H5 chạy qua đập cửa phòng trọ số 3 gọi anh Phạm Công T5, sinh năm 2002 (anh trai M1) dậy cùng mọi người đưa chị M1 đến Bệnh viện đa khoa Đồng Nai cấp cứu, nhưng chị M1 đã tử vong.

Tại công văn số 4287/STC-HĐĐGTSTTHS ngày 07/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng tỉnh Đồng Nai kết luận từ chối định giá tài sản do không thu hồi được tài sản, không cung cấp được thông tin điện thoại.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 09/4/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai thể hiện:

* Hiện trường và quá trình khám nghiệm:

Hiện trường tiến hành khám nghiệm tại phòng trọ số 8, thuộc nhà trọ của ông Bùi Văn T4, địa chỉ tổ 17, khu phố 8A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai các hướng tiếp giáp như sau.

Hướng Đông giáp lối đi chung.

Hướng Tây giáp nhà dân.

Hướng Nam giáp phòng trọ số 9.

Hướng Bắc giáp phòng trọ số 7.

Phòng trọ số 8 có kích thước 3,8m x 3,3m, kết cấu nền gạch men, tường gạch mái tôn. Cửa sổ trên tường hướng Đông của phòng làm bằng kim loại, kích thước 1,2m x 0,75m loại 2 cánh mở ra ngoài, cách nền lối đi chung 0,8m, móc khóa cửa đang ở trạng thái cài, bên trong phía dưới cửa sổ bị kéo lệch ra ngoài có kích thước 40cm x 3cm, ở vị trí này trên cửa sổ phát hiện một số dấu vân tay. Tại góc Đông Bắc của phòng là cửa ra vào bằng kim loại kích thước 2m x 0,9m, loại một cánh hướng mở vào bên trong, sử dụng chốt khoá ngang bên trong, chốt khóa cách nền phòng 1m, không phát hiện dấu vết cạy phá trên cửa. Ngay tại cửa ra vào phát hiện thấy có vết máu dạng vũng và dạng quẹt trên diện 1,6m x 1m, trên nền phòng phát hiện nhiều vết máu dạng nhỏ giọt trên diện 1,1m x x0,37m kéo dài đến vết máu dạng vũng và

dạng quẹt. Trên nền phòng phát hiện một số dấu vân chân và một số dấu vân tay. Gần cổng ra vào của nhà trọ giáp tường hướng Đông của phòng trọ số 12 về hướng Đông, trên nền lối đi chung phát hiện 01 đôi dép màu trắng có kích thước 27cm x 10,5cm, mặt trước có ký hiệu "Vduwa", mặt sau có ký hiệu "40DH-061 Made in Việt Nam", trên quai dép chân phải phát hiện dấu vết màu nâu đỏ có kích thước 03mm x 02mm.

* Dấu vết, tài liệu và mẫu vật thu được:

-Một số dấu vân tay trên cửa sổ.

-Một số dấu vân chân, vân tay trên nền phòng.

-01 chốt cửa bằng kim loại.

-01 đôi dép màu trắng.

- Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 719/KLGĐ-PC09 ngày 14/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Nguyên nhân tử vong của Phạm Thị Bình M1, sinh năm - 2004, ĐKTT: H3, H4, Thừa Thiên Huế.

- Dấu hiệu chính: Vết rách da mép phải, cánh tay phải. Vết rách da ngực trái xuyên thấu thành ngực; trong khoang lồng ngực trái có nhiều máu; rách thùy trên phổi trái, thủng bao màng ngoài tim, thủng cơ tâm nhĩ trái.

- Nguyên nhân tử vong: Suy hô hấp tuần hoàn cấp do đa vết thương; vết thương ngực trái rách thùy phổi, thủng cơ tim.

- Hung khí: Vật sắc nhọn.

- Tại Quyết định trưng cầu giám định số 559/PC02 ngày 13/4/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiến hành trưng cầu giám định một số dấu vết đường vân thu tại hiện trường vụ án với mẫu so sánh là 03 danh chỉ bản của đối tượng Đậu Đức M, sinh năm 1989, nơi ĐKHKTT: Quỳnh Văn, Quỳnh Lưu, Nghệ An do phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Đồng Nai cung cấp

- Kết quả: Tại bản Kết luận giám định số 709/KLGĐ-PC09 ngày 13/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

1. Các dấu vết đường vân đánh số 1, 4, 8, 9, 10, 11, 12 trên các tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A1, A3, A4) với các điểm chỉ vây tay trên các chỉ bản nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M3) không trùng khớp với nhau.

2. Các dấu vết đường vân đánh số 2, 5, 7 trên các tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu từ A2, A3) với điểm chỉ vân tay ngón út phải, ngón trỏ trái, ngón trỏ phải in trên các chỉ bản nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M3) là điểm chỉ vân tay do cùng một người để lại.

3. Dấu vết đường vân đánh số 3, 6 trên các tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A2, A3) với điểm chỉ vân tay ngón cái phải in trên các chỉ bản nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M3) là điểm chỉ vân tay do cùng một người để lại.

- Tại bản Kết luận giám định số 2115/C09B ngày 28/5/2020 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại TP. Hồ Chí Minh kết luận:

- Không phát hiện tinh trùng người có trong mẫu dịch thu trong âm đạo của Phạm Thị Bình M1.

- Trên đôi dép gửi giám định có dính máu người. Không phân tích được kiểu gen hoàn chỉnh của một nữ giới từ mẫu máu này do mẫu kém nên không truy nguyên được cá thể.

- Trên đôi dép gửi giám định có dính tế bào người. Không phân tích được kiểu gen hoàn chỉnh của một nữ giới từ tế bào này do mẫu kém nên không truy nguyên được cá thể.

- Không phát hiện tế bào người lạ dính trên móng tay thu của Phạm Thị Bình M1.

- Tại bản Kết luận giám định số 2113/C09B ngày 15/4/2020 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại TP. Hồ Chí Minh kết luận:

Trên thanh khóa ngang then chốt cửa ra vào gửi giám định có dấu vết trượt xước lạ do tác đọng của vật cứng có cạnh tạo ra. Đặc điểm dấu vết không đủ cơ sở truy nguyên vật gây vết.

* Ngày 20/7/2020, Phân viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an tại TP. Hồ Chí Minh có công văn số 380/CV- C09B giải thích kết luận giám định số 2113/C09B ngày 15/04/2020 như sau:

Không đủ cơ sở xác định chiều hướng của dấu vết trượt xước lạ trên thanh khóa ngang thanh chốt cửa ra vào gửi giám định.

** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2021/HSST ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, quyết định:*

[1] Tuyên bố bị cáo Đậu Đức Mphạm tội "Giết người", tội "Cướp tài sản" và tội " Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào điểm b, e, n, p khoản 1 Điều 123; điểm d, e, h khoản 2 Điều 168; điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đậu Đức M mức án Tù Chung thân về tội "Giết người"; 07 (Bảy) năm tù về tội "Cướp tài sản"; 03 (Ba) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 03 tội là: Tù Chung thân.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2020.

Tiếp tục giam bị cáo Đậu Đức Mđể đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, việc thi hành án và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

- Ngày 24/3/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có quyết định kháng nghị đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt của bị cáo Đậu Đức M lên Tử hình.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm tranh luận như sau: Ý định ban đầu của bị cáo chỉ là "Trộm cắp tài sản". Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cũng chỉ để thoát thân, bản thân bị cáo không mong muốn hậu quả chết người xảy ra.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm vấn công khai, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đậu Đức M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không kháng cáo. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận rằng:

Bị cáo Đậu Đức M là đối tượng trước đó đã có 03 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", mới được ra tù và không có nghề nghiệp. Tuy nhiên, sau khi ra tù bản thân bị cáo không có biểu hiện hối cải, mà ngược lại đã tiếp tục thực hiện một chuỗi các tội phạm, với tính chất, mức độ tội phạm hết sức nguy hiểm và hậu quả là đặc biệt nghiêm trọng. Cụ thể, bị cáo liên tục thực hiện 03 vụ "Trộm cắp tài sản" tại địa bàn phường L, Thành phố B. Không dừng lại, ngày 09/4/2020 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội "Giết người" và "Cướp tài sản" đối với người bị hại là cháu Phạm Thị Bình M1, sinh ngày 28/11/2004, hậu quả cháu Minh tử vong từ những nhát đâm chí mạng của bị cáo.

Vì lẽ đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các quy định tại các điểm b, e, n, p khoản 1 Điều 123; các điểm d, e, h khoản 2 Điều 168; điểm g khoản 2 Điều 173; cùng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử đối với bị cáo Đậu Đức M là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt:

Như vậy có thể xác định rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo Đậu Đức M là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội; gây hoang mang, bất an trong quần chúng nhân dân; gây đau thương, mất mát lớn không thể bù đắp đối với gia đình người bị hại. Bản thân bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, có 03 tiền án, mới ra tù nhưng tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần,

nên thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" và "phạm nhiều tội". Đặc biệt đối với hành vi "giết người", bị cáo thực hiện hành vi với tính côn đồ, quyết tâm phạm tội đến cùng và giết trẻ em…Điều này chứng tỏ, đối với bị cáo Đậu Đức M thì việc giáo dục, răn đe đã không có tác dụng. Vì lẽ đó, đối với bị cáo này thì việc loại bỏ vĩnh viễn ra khỏi đời sống là cần thiết và mới đảm bảo được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm. Việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án tù Chung thân về tội "Giết người", đồng thời tổng hợp hình phạt chung cho cả 03 tội, buộc bị cáo chấp hành chung mức hình phạt tù Chung thân là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của những hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; chưa đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[3] Quan điểm kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc sửa một phần bản án sơ thẩm về hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và quy định của pháp luật, nên không được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 357; điểm b khoản 1 Điều 361 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 20/QĐ-VC3-V1 ngày 24/03/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Sửa một phần bản án sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 26/02/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai về hình phạt.

Tuyên bố bị cáo **Đậu Đức M** phạm các tội: "Giết người", "Cướp tài sản" và "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng các điểm b, e, n, p khoản 1 Điều 123; các điểm d, e, h khoản 2 Điều 168; điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

Bị cáo Đậu Đức M: **Tử hình** về tội "Giết người"; **07** (bảy) năm tù về tội "Cướp tài sản"; **03** (ba) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 03 tội là: **Tử hình.**

Tiếp tục giam giữ bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, bị cáo được quyền làm đơn cho Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm theo luật định.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Văn **Trần Thị Thu ThủyPhạm Công Mười**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Vụ GĐKT 1 – TANDTC;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đồng Nai;
(Tống đạt cho bị cáo)
- Lưu: HS, VP, 17bTNB.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Công Mười